

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng/ Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Tính đáp ứng của hàng hóa chào thầu		
1.1	Yêu cầu về chủng loại, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa chào thầu.	- Nêu rõ ký mã hiệu, nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ của các vật tư thiết bị thuộc hàng hóa chào thầu quy định tại Bảng số 01 thuộc Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
1.2	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu.	- Có Bảng cam kết về đặc tính, thông số kỹ thuật của các vật tư thiết bị thuộc hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu chi tiết quy định tại Bảng số 01 thuộc Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.

1.3	Đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của Hồ sơ mời thầu	- Có cam kết đáp ứng toàn bộ các yêu cầu quy định tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
2	Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chào thầu		
	Trình bày biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chào thầu	- Có đề xuất nội dung đầy đủ, hợp lý và có tính khả thi.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.
3	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa chào thầu		
3.1	Hàng hóa chào thầu mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau.	- Có Cam kết hàng hóa chào thầu mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở về sau.	- Không có cam kết đáp ứng yêu cầu hoặc hàng hóa chào thầu đã qua sử dụng hoặc sản xuất trước ngày 01/01/2025.
4	Khả năng thích ứng về mặt địa lý và tác động đối với môi trường của hàng hóa chào thầu		
4.1	Khả năng thích ứng về mặt địa lý.	- Có cam kết hàng hóa chào thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.

4.2	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết.	- Có cam kết hàng hóa chào thầu không có ảnh hưởng tác động tiêu cực đến môi trường hoặc nếu có tác động đến môi trường thì đề xuất biện pháp xử lý phù hợp.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
5	Tiến độ thực hiện gói thầu		
5.1	Tiến độ thực hiện gói thầu bao gồm: Cung cấp hàng hóa và các dịch vụ kèm theo.	- Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu không vượt quá 30 (ba mươi) ngày.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
5.2	Kế hoạch tiến độ chi tiết thực hiện công việc	- Có bảng mô tả chi tiết tiến độ thực hiện các công việc, nêu rõ cụ thể về thời gian: Giao hàng, lắp đặt, hướng dẫn, kiểm tra, chạy thử, nghiệm thu bàn giao.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.
6	Đào tạo và hướng dẫn vận hành		
	Công tác đào tạo và hướng dẫn vận hành hàng hóa chào thầu.	- Có kế hoạch đào tạo, nội dung đào tạo chi tiết, hướng dẫn vận hành hàng hóa chào thầu tại địa	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.

		điểm cụ thể do bên mời thầu quy định, đảm bảo thời gian tập huấn tối thiểu 01 (một) ngày khi có văn bản yêu cầu của bên mời thầu.	
7	Yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
7.1	Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hàng hóa	- Có đề xuất nội dung đầy đủ, hợp lý và có tính khả thi.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.
7.2	Thời gian bảo hành hàng hóa	- Có đề xuất thời gian bảo hành hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu sau: Tối thiểu 03 năm hoặc 100.000 km tùy điều kiện nào đến trước, tính từ thời điểm hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
7.3	Sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian bảo hành, bảo trì hàng hóa.	- Có cam kết hoàn thành sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót của hàng hóa chào thầu trong thời gian bảo hành, bảo trì theo yêu cầu tiến độ của	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.

		Chủ đầu tư.	
7.4	Thu hồi hàng hóa bị lỗi	- Có cam kết thu hồi hàng hóa chào thầu trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.	- Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu.
8	Đánh giá Uy tín nhà thầu		
9.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu (Việc chấm thầu dựa theo thông tin nhà thầu Cam kết kèm theo E-HSDT, trong quá trình đánh giá E-HSDT, nếu Chủ đầu tư, Tổ chuyên gia có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm về Uy tín thì sẽ xem xét, làm rõ và tiến hành đánh giá)	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu: - Nhà thầu cam kết kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa	- Không có cam kết hoặc Có vi phạm nội dung này.

		<p>tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);</p> <p>- Nhà thầu cam kết đảm bảo chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	
8.2	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (Kể từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu)</p>	<p>- Nhà thầu không có cam kết đảm bảo kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, hoặc</p> <p>- Nhà thầu không đảm bảo kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, hoặc</p> <p>- Nhà thầu không có</p>	<p>- Không có cam kết hoặc Có vi phạm nội dung này.</p>

		<p>cam kết đảm bảo chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP hoặc</p> <p>- Nhà thầu không đảm bảo chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết được xác định là đạt.	Có một tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.